

CÔNG TY CP TM & SX HỢP PHÁT

-----38-----

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ

DAIKIN



**MODELS: FTE25FV1
FTE35FV1**

Hà Nội, 08-2008

MỤC LỤC

Các quy tắc đảm bảo an toàn.....	3
Tên và chức năng của từng bộ phận.....	6
Chuẩn bị trước khi vận hành máy điều hòa.....	9
Vận hành ở chế độ DRY/COOL/FAN	12
Thay đổi hướng luồng khí	14
Chế độ đặt giờ TIMER.....	16
Bảo dưỡng và vệ sinh	18
Giải quyết sự cố.....	21

Các quy tắc đảm bảo an toàn

- Cát tài liệu hướng dẫn sử dụng tại nơi thuận tiện để người vận hành có thể tham khảo ngay khi cần thiết.
- Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi khởi động máy.
- Để đảm bảo an toàn, người vận hành phải đọc cẩn thận các cảnh báo dưới đây.
- Trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này, các quy tắc đảm bảo an toàn được phân thành thành hai loại: NGUY HIỂM và CẢN TRỌNG. Phải tuân thủ nghiêm ngặt tất cả các quy tắc này để đảm bảo an toàn cho người sử dụng.








NGUY HIỂM

Nếu không theo đúng các chỉ dẫn phía dưới biểu tượng này sẽ có thể dẫn đến những thiệt hại về tài sản, thậm chí tính mạng con người.



CẢN TRỌNG

Nếu không theo đúng các chỉ dẫn phía dưới biểu tượng này sẽ có thể dẫn đến thiệt hại về tài sản mức độ nhỏ hoặc vừa, hoặc có thể gây thương tích cho người.

-  Không được phép làm.
-  Phải có nối đất cho máy điều hòa nhiệt độ.
-  Không được phép chạm vào điều hòa (kể cả điều khiển từ xa) khi tay ướt.
-  Phải tuyệt đối tuân theo chỉ dẫn.
-  Không được để điều hòa tiếp xúc với nước.



NGUY HIỂM



- Để tránh hỏa hoạn, cháy nổ hoặc thương tích, không được vận hành máy nếu thấy có nguy cơ như máy ở gần khí dễ cháy hoặc ăn mòn.
- Không nên đứng trước luồng khí điều hòa trong thời gian dài vì sẽ không tốt cho sức khỏe.
- Không thò ngón tay, que hay các vật dụng khác vào cửa dẫn khí vào hoặc ra. Quạt đang quay với tốc độ cao sẽ có thể gây thương tích.
- Không được tự ý sửa chữa, lắp đặt hay chỉnh sửa máy điều hòa vì nếu thao tác không đúng sẽ có thể dẫn đến điện giật hay hỏa hoạn,...
Để được chỉ dẫn về sửa chữa hoặc lắp đặt lại, nên tham khảo nhà phân phối sản phẩm Daikin.



- Môi chất lạnh sử dụng trong điều hòa không khí rất an toàn. Mặc dù không nên để xảy ra rò rỉ, nhưng nếu vì lý do không may nào đó làm cho môi chất lạnh rò rỉ ra ngoài thì cần đảm bảo chất này không tiếp xúc với lửa hoặc các loại bếp hay lò sưởi.

- Nếu thấy hiệu quả làm mát của điều hòa kém, nên gọi cho nhà phân phối vì có thể môi chất lạnh đang bị rò.
Khi tiến hành sửa chữa và nạp thêm môi chất lạnh, cần kiểm tra cụ thể các công việc sửa chữa với nhân viên bảo hành.
- Không được tự ý lắp điều hòa. Lắp không đúng sẽ có thể gây ra rò nước, điện giật hay hỏa hoạn. Nên nhờ đến nhà phân phối hoặc nhân viên kỹ thuật lành nghề để lắp máy.
- Để tránh điện giật, cháy nổ hay thương tích, nếu cảm thấy có gì bất thường như mùi khét, cần phải tắt máy và ngắt nguồn điện, sau đó gọi cho nhà phân phối tham khảo ý kiến.



CÂN TRỌNG



- Điều hòa không khí phải được nối đất, nếu không sẽ có thể gây ra điện giật. Không được nối dây mát vào ống ga, ống nước, cần thu sét, hoặc dây mát của điện thoại.



- Để tránh cho điều hòa nhanh hỏng, không nên dùng điều hòa để làm mát các chi tiết chính xác, thức ăn, cây trồng, vật nuôi, hay các tác phẩm nghệ thuật.
- Không được phép để trẻ nhỏ, cây trồng hoặc vật nuôi hứng trực tiếp luồng khí từ điều hòa.
- Không đặt các thiết bị tạo lửa hở hứng luồng khí từ điều hòa hoặc phía dưới điều hòa trong phòng kín. Điều này có thể gây ra hiện tượng cháy không hoàn toàn hoặc hỏng máy do tiếp xúc với nguồn nhiệt.
- Không chặn cửa dẫn khí, kể cả cửa vào hoặc ra. Luồng khí vào hay ra không đủ có thể dẫn đến hiệu suất làm việc kém hoặc hỏng máy.
- Không đứng hay ngồi lên thiết bị ngoài trời. Không đặt bất cứ vật gì lên thiết bị để tránh thương tích, không được dỡ bỏ tấm chắn quạt.
- Không đặt bất cứ vật gì phía dưới thiết bị trong phòng hay ngoài trời (các thiết bị này phải được đặt tránh nơi có nhiều hơi ẩm). Trong một số điều kiện nhất định, hơi ẩm trong không khí có thể ngưng tụ thành nước.
- Sau một thời gian sử dụng, nên kiểm tra giá đỡ thiết bị và các bộ phận xem có hỏng hóc hay không.
- Không chạm vào các cánh nhôm và cửa dẫn khí vào cửa thiết bị ngoài trời vì có thể dẫn đến thương tích.
- Không nên để trẻ em hoặc người ốm sử dụng điều hòa nếu không có người giám sát.
- Cần quản lý trẻ nhỏ không cho nghịch điều hòa.



- Để tránh thiếu oxy, nên để phòng thông gió thường xuyên nếu cho điều hòa hoạt động cùng thiết bị tạo cháy.
- Trước khi vệ sinh, cần phải tắt máy, ngắt cầu dao hoặc rút dây nguồn.
- Không được nối điều hòa với nguồn điện khác với thông số trong đặc tính kỹ thuật vì sẽ có thể gây cháy hoặc các sự cố khác.

- Tùy thuộc vào điều kiện môi trường mà có thể cần lắp thêm một cầu dao phát hiện dòng rò, nếu không có thể có nguy cơ bị điện giật.
- Đặt ống xả nước sao cho đảm bảo nước được xả tự do. Tránh xả nước làm ướt khu nhà, đồ đạc,...

- Không điều khiển điều hòa bằng tay ướt.



- Không lau rửa thiết bị trong phòng bằng quá nhiều nước, chỉ được dùng một miếng vải ẩm.
- Không đặt các vật dụng như bình nước hay bất cứ vật gì khác lên trên thiết bị. Nước sẽ có thể thấm vào thiết bị làm giảm hiệu quả cách điện, dẫn đến dễ bị điện giật.



Vị trí lắp đặt thích hợp

- Để lắp đặt máy điều hòa ở một trong các môi trường liệt kê dưới đây, cần phải tham khảo ý kiến nhà phân phối:
 - Những nơi không khí có nhiều dầu, hơi nước hoặc bồ hóng.
 - Môi trường có nhiều muối như khu vực gần biển.
 - Những nơi có khí sunfua như suối nước nóng.
 - Những nơi mà tuyết có thể làm tắc thiết bị ngoài trời.Thiết bị ngoài trời phải được xả ở nơi có khả năng thoát nước tốt.

Chú ý tới tiếng ồn khi thiết bị hoạt động

- Khi lắp đặt, nên chọn một vị trí như sau:
 - Vị trí chắc chắn, chịu được trọng lượng của thiết bị mà không làm tăng tiếng ồn hoặc độ rung của máy.
 - Vị trí từ đó không khí thoát khỏi thiết bị ngoài trời hay tiếng ồn do máy hoạt động không làm những người xung quanh khó chịu.

Làm việc với điện

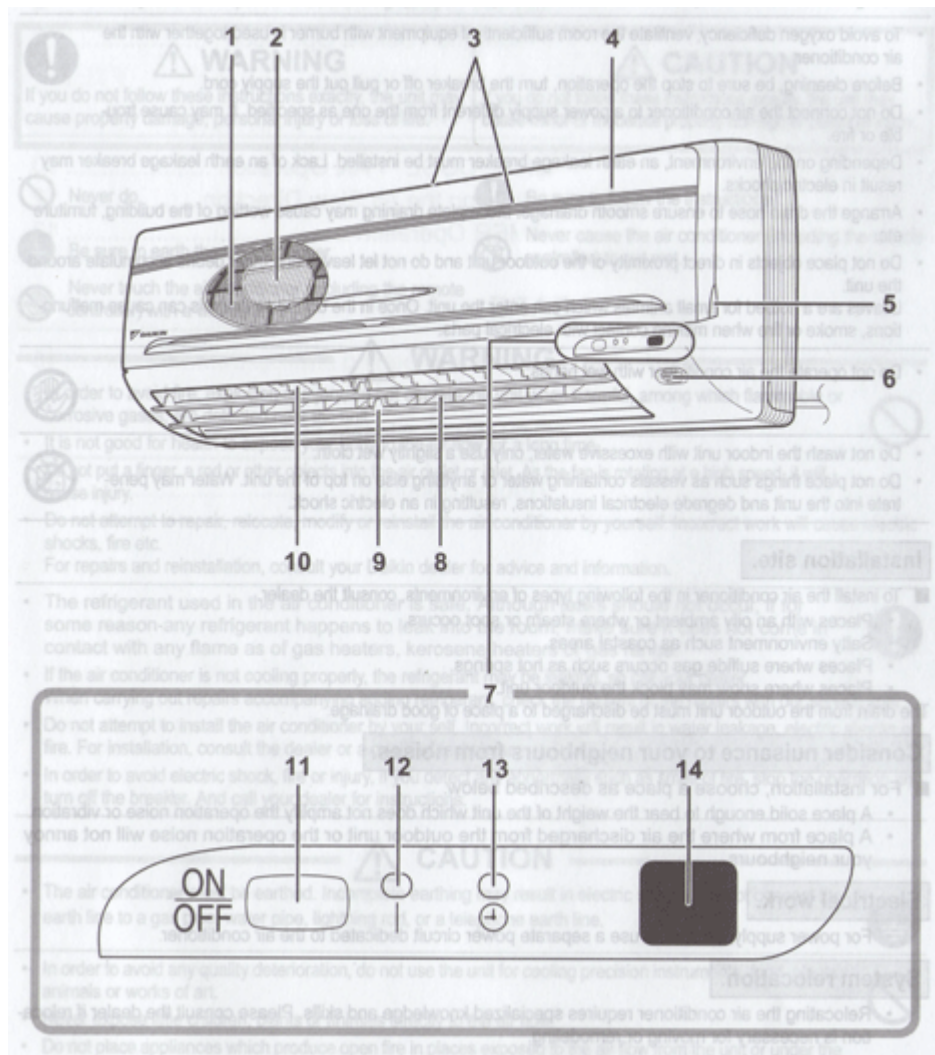
- Đối với nguồn điện, cần đảm bảo sử dụng một đường điện riêng cho điều hòa.

Di chuyển điều hòa

- Việc di chuyển điều hòa cần một người có chuyên môn và kỹ năng. Vì vậy nên tham khảo ý kiến của nhà phân phối nếu cần di chuyển máy sang vị trí khác hay di chuyển để tiến hành tu sửa.

Tên và chức năng của từng bộ phận

■ Dàn lạnh



1. **Lọc khí**
2. **Lọc khử mùi xúc tác quang:**
 - Các lọc này được gắn phía trong lọc khí
3. **Cửa dẫn khí vào**
4. **Mặt nạ trước**
5. **Miếng đỡ mặt nạ**
6. **Cảm biến nhiệt độ phòng:**
 - Cảm biến nhiệt độ không khí quanh thiết bị
7. **Màn hình hiển thị**
8. **Cửa thoát khí**
9. **Mái hắt gió điều chỉnh luồng khí sang trái/ phải** (Xem trang 14)
10. **Cánh gió điều chỉnh luồng khí lên/ xuống:**
 - Các cánh gió này nằm phía trong cửa thoát khí. (Xem trang 14)

11. Công tắc vận hành dàn lạnh (Xem trang 12):

- Nhấn nút 1 lần để khởi động.
Nhấn thêm lần nữa để dừng máy.
- Chế độ hoạt động tham khảo bảng sau:

Chế độ	Nhiệt độ	Tốc độ luồng khí
COOL	22°C	AUTO

- Sử dụng công tắc này khi không có điều khiển từ xa.

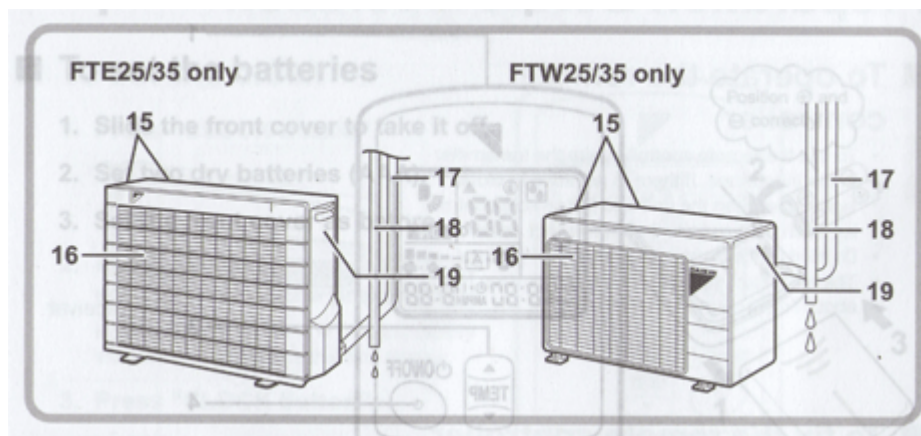
12. Đèn báo hoạt động (xanh lá cây)

13. Đèn báo hẹn giờ TIMER (vàng) (Xem trang 16)

14. Bộ thu tín hiệu:

- Nhận tín hiệu từ điều khiển từ xa.
- Khi thiết bị nhận tín hiệu, sẽ nghe thấy tiếng “bíp” ngắn.
 - Khởi động.....bíp-bíp
 - Thay đổi các chế độ.....bíp
 - Tắt máy.....biiiiiiip

■ Dàn nóng



15. Cửa dẫn khí (Mặt cạnh và mặt sau)

16. Cửa thoát khí

17. Ống chứa môi chất làm lạnh và dây điện của máy

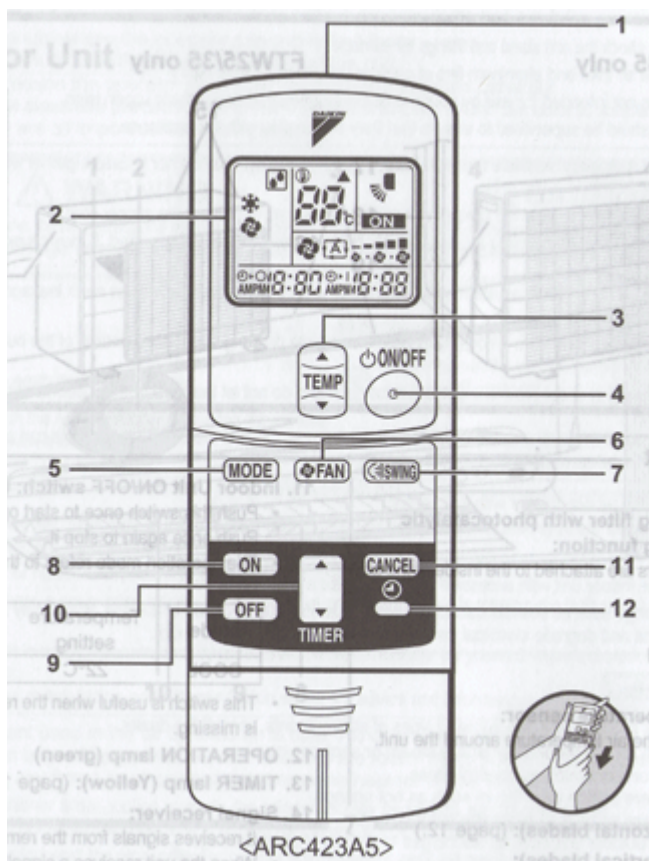
18. Ống thoát nước

19. Nối đất:

- Đặt phía trong vỏ bảo vệ

Thiết bị ngoài trời có thể có vỏ ngoài khác nhau tùy thuộc vào từng model.

■ Điều khiển từ xa

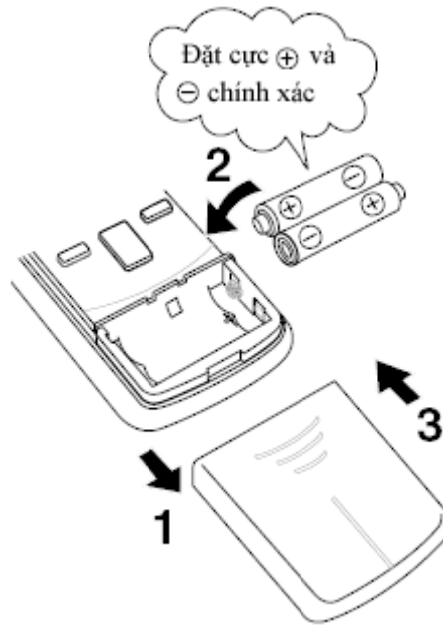


1. **Bộ phận phát tín hiệu:**
 - Gửi tín hiệu đến dàn lạnh.
2. **Màn hình hiển thị:**
 - Hiển thị các chế độ thiết lập hiện thời. (Trong hình minh họa, để giúp dễ giải thích, mỗi khu vực hiển thị đều hiện tất cả các chế độ).
3. **Nút điều chỉnh nhiệt độ:**
 - Thay đổi nhiệt độ.
4. **Nút ON/OFF:**
 - Nhấn 1 lần để khởi động máy. Nhấn thêm lần nữa để tắt máy.
5. **Nút tùy chọn MODE:**
 - Chọn chế độ vận hành máy (DRY/COOL/FAN) (Xem trang 12).
6. **Nút đặt chế độ FAN:**
 - Chọn chế độ tốc độ luồng khí.
7. **Nút SWING:** (Xem trang 14).
8. **Nút ON TIMER** (Xem trang 17).
9. **Nút OFF TIMER** (Xem trang 16).
10. **Nút thiết lập chế độ TIMER:**
 - Thay đổi các thiết lập về đặt giờ.
11. **Nút TIMER CANCEL:**
 - Xóa thiết lập về đặt giờ.
12. **Nút CLOCK:** (Xem trang 11).

Chuẩn bị trước khi vận hành máy điều hòa

■ Lắp pin

1. Dùng ngón tay nhấn vào biểu tượng  và trượt tấm bảo vệ trước ra ngoài.
2. Lắp 2 cục pin khô (AAA).
3. Lắp lại tấm bảo vệ như cũ.



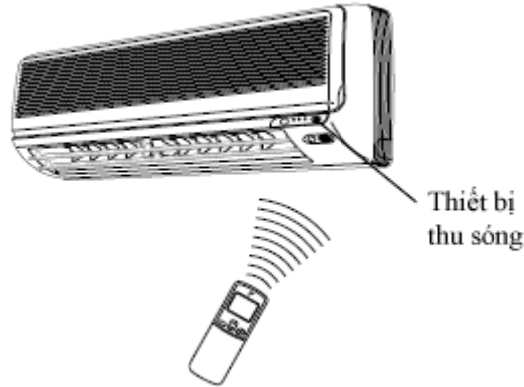
LƯU Ý

■ Đi với pin

- Khi thay pin, cần sử dụng pin cùng loại, và thay 2 cục pin cũ cùng lúc.
- Khi không sử dụng máy trong thời gian dài, nên gỡ pin ra.
- Nên thay pin kiểm mới mỗi năm một lần, khi màn hình hiển thị của điều khiển từ xa bắt đầu mờ đi hoặc việc bắt tín hiệu bị kém. Dùng pin mangan sẽ làm rút ngắn tuổi thọ.
- Khi mua máy, điều khiển từ xa đã có sẵn pin để sử dụng.
Thời hạn sử dụng pin có sẵn này có thể ngắn hay dài tùy thuộc vào ngày sản xuất máy điều hòa.

■ Sử dụng điều khiển từ xa

- Để dùng điều khiển từ xa, hướng bộ phận phát tín hiệu về phía thiết bị trong nhà. Nếu có vật gì chắn tín hiệu giữa điều khiển và thiết bị, ví dụ như rèm cửa thì thiết bị sẽ không hoạt động.
- Không được để rơi cũng như để ướt điều khiển từ xa.
- Khoảng cách tối đa để trao đổi tín hiệu giữa điều khiển từ xa và thiết bị là 7m.



■ Gắn giá đỡ điều khiển từ xa lên tường

1. Chọn vị trí sao cho tín hiệu phát ra từ điều khiển có thể tới được thiết bị.
2. Gắn giá đỡ lên tường hay cột,... bằng đinh vít kèm theo.
3. Đặt điều khiển từ xa lên giá đỡ.



LƯU Ý


■ Đi với điều khiển từ xa

- Không được để điều khiển từ xa dưới ánh sáng trực tiếp từ mặt trời.
- Bụi trên bộ phận truyền hay phát tín hiệu sẽ làm giảm độ nhạy. Khi đó nên lau sạch bụi bằng vải mềm.
- Tín hiệu sẽ không trao đổi được nếu có đèn huỳnh quang loại khởi động bằng điện tử trong phòng (ví dụ như đèn biển tần). Trong trường hợp này nên tham khảo ý kiến nhà phân phối.
- Nếu tín hiệu của điều khiển từ xa có hiệu lực đối với một thiết bị gia dụng khác thì nên chuyển thiết bị đó đến nơi khác hoặc tham khảo ý kiến nhà phân phối.

■ **Đặt giờ**

1. **Nhấn nút CLOCK**

0:00 hiển thị

 nhấp nháy

2. **Nhấn nút thiết lập chế độ TIMER để đặt giờ hiện thời.**

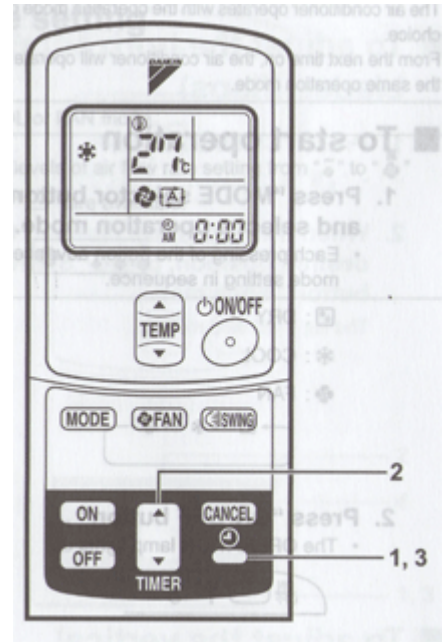
Nhấn nút ▲ hoặc ▼ liên tục để tăng hoặc giảm thời gian hiển thị.

3. **Nhấn nút CLOCK**

: nhấp nháy

■ **Bật nguồn điện**

- Bật nguồn điện sẽ làm cánh gió mở, sau đó đóng lại. (Đây là hoạt động bình thường).



LƯU Ý

■ **Mẹo tiết kiệm điện:**

- Không nên hạ nhiệt độ phòng xuống quá thấp. Giữ nhiệt độ ở mức độ trung bình sẽ giúp tiết kiệm điện.
- Che cửa sổ bằng rèm hoặc màn. Tránh ánh nắng mặt trời và khí trời lọt vào phòng để tăng hiệu quả làm mát.
- Tắc lọc khí sẽ làm giảm hiệu suất máy và tiêu hao điện. Nên lau lọc khí 2 tuần 1 lần.

Nhiệt độ thích hợp:

Để làm mát: 26°C - 28°C

■ **Chú ý:**

- Điều hòa tiêu thụ mức điện năng từ 15W đến 35W, ngay cả khi không hoạt động.
- Nếu không dùng điều hòa trong thời gian dài như vào mùa xuân hay mùa thu thì nên ngắt nguồn điện.
- Dùng điều hòa không khí trong các điều kiện sau:

Chế độ	Điều kiện hoạt động	Nếu tiếp tục vận hành ngoài khoảng giới hạn
COOL	Nhiệt độ ngoài trời: 21 - 46°C Nhiệt độ phòng: 18 - 32°C Độ ẩm trong phòng: cao nhất là 80%	- Thiết bị an toàn tự ngắt điều hòa. - Có thể xảy ra hiện tượng ngưng tụ hơi nước.
DRY	Nhiệt độ ngoài trời: 21 - 46°C Nhiệt độ phòng: 18 - 32°C Độ ẩm trong phòng: cao nhất là 80%	- Thiết bị an toàn tự ngắt điều hòa - Có thể xảy ra hiện tượng ngưng tụ hơi nước.

- Nếu vận hành điều hòa ngoài khoảng nhiệt độ hoặc độ ẩm nói trên, một thiết bị an toàn có thể sẽ tự động ngắt điều hòa.

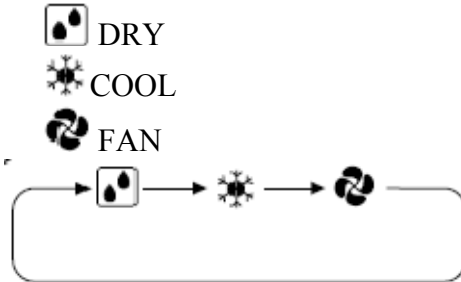
Vận hành ở chế độ DRY/COOL/FAN

Máy điều hòa nhiệt độ vận hành theo chế độ bạn lựa chọn.
 Khi tắt rồi bật điều hòa những lần tiếp theo, nếu không sửa đổi gì, máy sẽ vẫn hoạt động ở cùng chế độ mà bạn đã chọn.

■ Bắt đầu vận hành

1. Nhấn nút tùy chọn MODE và chọn chế độ vận hành.

- Mỗi lần ấn nút, chế độ tiếp theo sẽ được thiết lập theo thứ tự sau:



2. Nhấn nút ON/OFF.

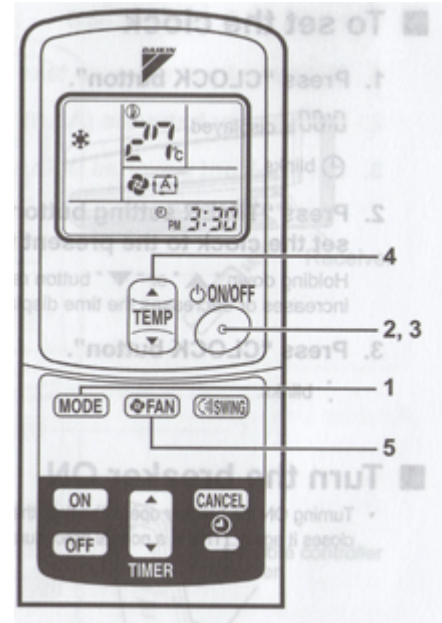
- Đèn báo OPERATION sáng.



■ Ngừng vận hành

3. Nhấn nút ON/OFF lần nữa.

- Lúc này đèn báo OPERATION tắt.






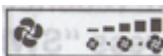
■ Thay đổi thiết lập nhiệt độ

4. Nhấn nút TEMPERATURE

Chế độ DRY hoặc FAN	Chế độ COOL
Không thay đổi nhiệt độ.	Nhấn nút ▲ hoặc ▼ để tăng hay giảm nhiệt độ.
	Thiết lập nhiệt độ mong muốn. 

■ **Thay đổi thiết lập tốc độ luồng khí**

5. Nhấn nút FAN

Chế độ DRY	Chế độ COOL hoặc FAN
Tốc độ luồng khí thì không thay đổi.	Có 5 mức thiết lập tốc độ luồng khí khác nhau từ  đến  và có thêm cả chức năng  

LƯU Ý

■ **Khi vận hành chế độ DRY:**

- Chip máy tính làm việc để làm giảm độ ẩm trong khi vẫn nhiệt độ cao nhất có thể. Nó tự động điều khiển nhiệt độ và tốc độ quạt, vì vậy không thể thay đổi các thông số này bằng tay.

■ **Khi thiết lập tốc độ luồng khí:**


- Ở tốc độ luồng khí thấp hơn, hiệu quả làm mát cũng sẽ thấp hơn.

Thay đổi hướng luồng khí

Có thể thay đổi hướng luồng khí theo ý thích.

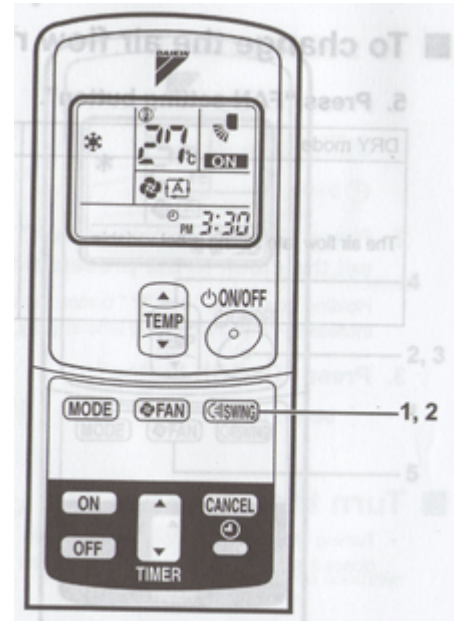
■ Điều chỉnh cánh gió lên/xuống

1. Nhấn nút SWING .

Biểu tượng  sẽ xuất hiện trên màn hình điều khiển và cánh gió bắt đầu chuyển động.

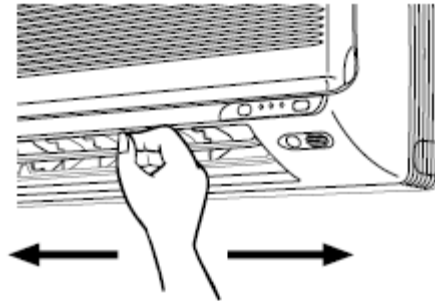
2. Khi các cánh gió đã di chuyển đến vị trí mong muốn, nhấn nút SWING lần nữa.

Khi đó, biểu tượng sẽ tắt và cánh gió ngừng chuyển động, luồng khí được hướng về phía người sử dụng định trước.



■ Điều chỉnh mái hất gió sang trái/phải

Giữ núm và điều chỉnh mái hất gió theo chiều mong muốn. (Có một núm ở chỗ các mái hất gió phía trái và phía phải)

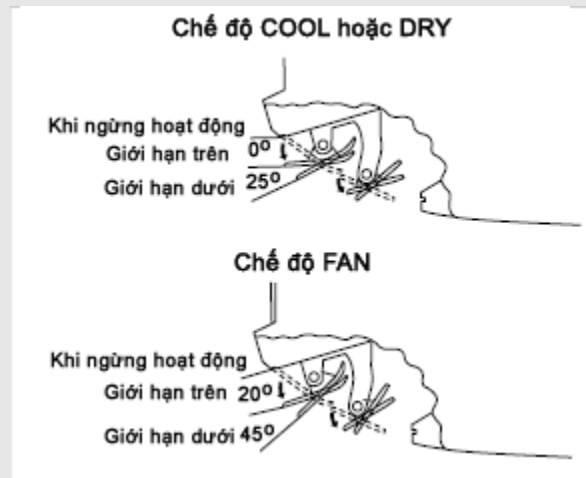


LƯU Ý VỀ GÓC NGHIÊNG CỦA CÁNH GIÓ VÀ MÁI HẮT GIÓ

- Khi nhấn nút SWING, các cánh gió chuyển động với giới hạn phụ thuộc vào chế độ vận hành.

■ CHÚ Ý

- Luôn sử dụng điều khiển từ xa để điều chỉnh góc của cánh gió. Nếu dùng tay ép khi cánh gió đang di chuyển có thể sẽ làm hỏng cơ cấu chuyển động của cánh gió.
- Thận trọng khi điều chỉnh mái hắt gió do bên trong cửa thoát khí có một chiếc quạt hoạt động với tốc độ cao.



Chế độ đặt giờ TIMER

Các chức năng đặt giờ có tác dụng bật hay tắt điều hòa vào buổi đêm hoặc sáng sớm. Cũng có thể sử dụng kết hợp cả hai chức năng hẹn giờ bật và tắt điều hòa.

■ Bật chế độ OFF TIMER

- Kiểm tra giờ trên đồng hồ ở màn hình hiển thị trên điều khiển đã chính xác chưa, nếu chưa thì thay đổi lại. (Xem trang 9)

1. Nhấn nút OFF TIMER

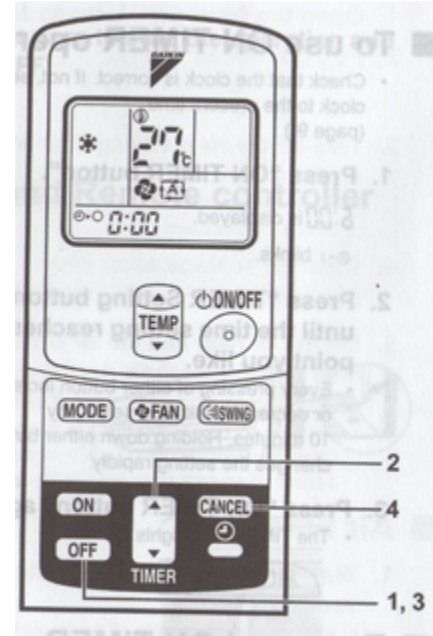
0:00 hiển thị
⊕ ⊖ nhấp nháy

2. Nhấn nút TIMER nhiều lần để đặt giờ.

- Mỗi khi nhấn nút TIMER, đồng hồ sẽ tăng hoặc giảm 10 phút. Giữ nút TIMER ở trạng thái nhấn sẽ giúp thay đổi thời gian nhanh hơn.

3. Nhấn nút OFF TIMER lại lần nữa.

- Đèn báo TIMER bật sáng.



■ Tắt chế độ OFF TIMER

4. Nhấn nút CANCEL.

- Khi đó đèn báo TIMER sẽ tắt.

LƯU Ý

- Khi chế độ TIMER được sử dụng, màn hình sẽ không hiển thị giờ hiện tại.
- Khi đặt chế độ ON, OFF TIMER, thời gian đặt sẽ được lưu trong bộ nhớ. (Bộ nhớ này sẽ bị xóa khi thay pin cho điều khiển từ xa.)
- Khi vận hành máy bằng chế độ ON/OFF TIMER, thời gian thực tế mà chế độ này làm việc có thể sai khác so với thời gian do người sử dụng đặt nhiều nhất là 10 phút.

■ Chế độ đêm

Khi đặt chế độ OFF TIMER, điều hòa sẽ tự động điều chỉnh nhiệt độ (tăng lên 0,5°C với chế độ COOL) để đảm bảo giấc ngủ của bạn, tránh nhiệt độ lạnh.

■ **Bật chế độ ON TIMER**

- Kiểm tra giờ trên đồng hồ ở màn hình hiển thị trên điều khiển đã chính xác chưa, nếu chưa thì thay đổi lại. (Xem trang 9)

1. **Nhấn nút ON TIMER**

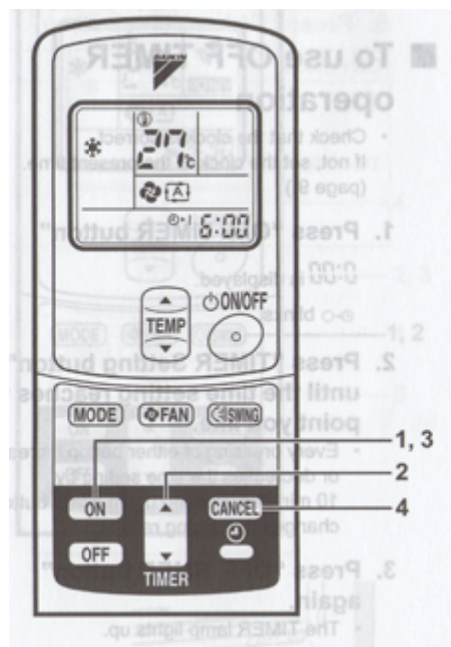
6:00 hiển thị
⌚ + I nhấp nháy

2. **Nhấn nút TIMER nhiều lần để đặt giờ.**

- Mỗi khi nhấn nút TIMER, đồng hồ sẽ tăng hoặc giảm 10 phút. Giữ nút TIMER ở trạng thái nhấn sẽ giúp thay đổi thời gian nhanh hơn.

3. **Nhấn nút ON TIMER lại lần nữa.**

- Đèn báo TIMER bật sáng.



■ **Tắt chế độ ON TIMER**

4. **Nhấn nút CANCEL.**

- Khi đó đèn báo TIMER sẽ tắt.

■ **Kết hợp chế độ ON TIMER và OFF TIMER**

- Dưới đây là một ví dụ về kết hợp hai chế độ trên:

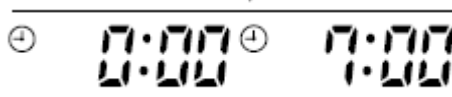
[Ví dụ]

Giờ hiện tại: 11:00 PM

(Điều hòa đang hoạt động)

OFF TIMER: 0:00 AM

ON TIMER: 7:00 AM



CHÚ Ý

■ **Cần đặt lại giờ trong các trường hợp sau:**

- Sau khi ngắt nguồn điện.
- Sau khi mất điện.
- Sau khi thay pin điều khiển từ xa.

Bảo dưỡng và vệ sinh



CÂN TRỌNG

Trước khi vệ sinh, cần phải tắt máy và ngắt nguồn điện.

Các thiết bị

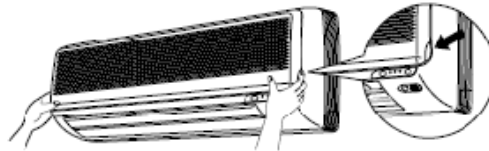
■ Dàn lạnh, dàn nóng và điều khiển từ xa

1. Lau sạch bằng vải mềm, khô.

■ Mặt nạ trước

1. Mở mặt nạ trước.

- Giữ mặt nạ trước ở vị trí các tấm đỡ hai bên rồi nhấc tấm chắn lên đến khi có tiếng click phát ra.



2. Tháo mặt nạ trước.

- Đỡ mặt nạ trước bằng một tay và mở chốt bằng cách trượt nút xuống bằng tay kia.
- Tháo mặt nạ trước bằng cách kéo về phía người với cả hai tay.

3. Lau mặt nạ trước.

- Lau bằng vải mềm có thấm nước.
- Chỉ được dùng loại chất tẩy trung tính.
- Nếu dùng nước để rửa mặt nạ, cần lau khô lại bằng vải và phơi trong bóng râm sau khi rửa.

4. Lắp lại mặt nạ trước.

- Lắp lại 3 chốt của mặt nạ vào khe và đẩy chúng vào vị trí.
- Đóng mặt nạ từ từ và đẩy mặt nạ vào tại 3 điểm (2 điểm ở 2 bên và 1 điểm ở chính giữa).
- Kiểm tra để đảm bảo trục xoay ở phần trên chuyển động được.



CÂN TRỌNG

- Không chạm vào phần kim loại của dàn lạnh, nếu không sẽ có thể bị thương.
- Khi tháo hoặc lắp tấm chắn trước, nên sử dụng dụng cụ chắc chắn và thao tác từng bước thật cẩn thận.
- Khi tháo hoặc lắp tấm chắn trước, cần đỡ chắc tấm chắn bằng tay để khỏi rơi.
- Khi vệ sinh tấm chắn không được dùng nước nóng quá 40°C, ét-xăng, xăng, chất để pha loãng, hay các loại dầu bay hơi khác, cũng không được dùng các hợp chất đánh bóng, bàn chải hay các dụng cụ cầm tay khác.
- Sau khi vệ sinh, cần đảm bảo tấm chắn được lắp lại chính xác.

Các loại lọc

1. **Mở mặt nạ trước.** (xem trang 15)
2. **Kéo lọc khí ra ngoài.**
 - Đẩy nhẹ thanh đỡ ở chính giữa các tấm lọc khí lên phía trên, sau đó kéo xuống.
3. **Tháo lọc khử mùi xúc tác quang.**
 - Giữ các bộ phận thật vào của khung và tháo 4 chiếc lẫy.

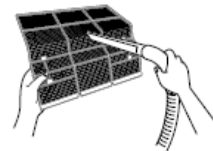


4. **Lau sạch hoặc thay lọc.**
 - Xem phần phía dưới.
5. **Lắp lại các tấm lọc vào vị trí cũ và đóng mặt nạ trước.**
 - Lắp lại lẫy lọc vào các khe của mặt nạ trước. Đóng mặt nạ trước từ từ và đẩy mặt nạ vào từ 3 điểm (2 điểm ở hai bên và 1 điểm ở chính giữa).

■ Lọc khí

Rửa lọc khí bằng nước hoặc vệ sinh bằng máy hút bụi.

- Nếu bụi vẫn còn bám ở lọc khí thì nên rửa bằng chất tẩy trung tính pha loãng bằng nước ấm, sau đó phơi khô trong bóng râm.
- Nên vệ sinh lọc khí 2 tuần một lần.



■ Lọc khử mùi xúc tác quang (màu xám)

Lọc khử mùi xúc tác quang có thể được vệ sinh bằng nước 6 tháng một lần. Chúng tôi khuyên cáo nên thay lọc sau mỗi 3 năm.

[Bảo dưỡng]

1. Vệ sinh lọc bằng máy hút bụi và rửa nhẹ bằng nước.
2. Nếu lọc quá bẩn thì ngâm trong nước pha với chất tẩy trung tính khoảng 10-15 phút.
3. Không tháo lọc khỏi khung khi rửa bằng nước.
4. Sau khi rửa xong, phơi khô lọc trong bóng râm.
5. Do chất liệu của tấm lọc là giấy nên không được vắt khô lọc.

[Thay mới]

1. Tháo tấm lọc cũ và thay bằng tấm mới.
Tấm lọc cũ là dạng chất thải dễ cháy.

Kiểm tra

- Kiểm tra để đảm bảo đế, bệ và các chi tiết khác của dàn nóng không bị mục, mòn.
- Kiểm tra để đảm bảo cửa dẫn khí và cửa thoát khí của dàn lạnh cũng như dàn nóng không bị tắc.
- Kiểm tra để đảm bảo nước xả chảy tự do khỏi ống xả đối với chế độ COOL hoặc DRY. Nếu không thấy nước chảy ra, có thể nước đang bị rò từ thiết bị trong nhà. Cần tắt ngay máy và gọi cho xưởng sửa chữa.

■ Trước khi cho máy dừng hoạt động thời gian dài

1. Vận hành chế độ “Fan only” trong vài giờ vào một ngày thời tiết tốt để làm khô bên trong máy.
 - Nhấn nút MODE và chọn chế độ “Fan”.
 - Nhấn nút ON/OFF để khởi động máy.
2. Ngắt nguồn điện khỏi máy điều hòa.
3. Vệ sinh các tấm lọc khí rồi lắp lại vào vị trí.
4. Tháo pin khỏi điều khiển từ xa.

LƯU Ý

- Nếu vận hành máy với lọc bẩn:
 - (1) Không thể khử mùi không khí
 - (2) Không thể làm sạch không khí
 - (3) Dẫn đến hiệu quả làm mát hoặc sưởi ấm kém
 - (4) Có thể gây ra mùi
- Để đặt hàng lọc khử mùi xúc tác quang, liên lạc với xưởng bảo dưỡng nơi bạn mua máy.
- Lọc khí cũ thải ra là loại rác đốt được.

Tên bộ phận	Số danh điểm
Lọc khử mùi xúc tác quang (có khung)	KAF918A43
Lọc khử mùi xúc tác quang (không khung)	KAF918A44

Giải quyết sự cố

Các trường hợp sau đây không phải sự cố

Các trường hợp sau đây là do một số lý do nhưng không phải là sự cố. Vẫn có thể sử dụng máy điều hòa như bình thường.

Trường hợp	Giải thích
Máy không vận hành ngay. <ul style="list-style-type: none"> Khi nhấn nút ON/OFF để bật máy khi vừa mới tắt xong. Khi bấm nút chọn lại chế độ. 	Điều này là để bảo vệ máy điều hòa. Nên chờ khoảng 3 phút máy sẽ vận hành bình thường.
Dàn nóng xả ra nước hoặc hơi nước.	Trong chế độ COOL hoặc DRY: Hơi ẩm trong không khí ngưng tụ lại thành nước trên bề mặt lạnh của ống ở dàn nóng và nhỏ giọt xuống.
Sương mù thoát ra từ dàn lạnh.	Điều này xảy ra nếu không khí trong phòng được làm lạnh biến thành sương mù khi gặp luồng khí lạnh phát ra từ dàn lạnh ở chế độ COOLING.
Dàn lạnh phát ra mùi	Điều này xảy ra khi mùi của phòng, đồ đạc hay thuốc lá bị hút vào thiết bị và xả ra theo luồng khí. Nếu xảy ra việc này, nên nhờ một chuyên viên kỹ thuật vệ sinh dàn lạnh. Liên lạc với cơ sở đã mua máy.
Quạt của dàn nóng vẫn quay khi máy điều hòa không hoạt động.	<ul style="list-style-type: none"> Sau khi tắt điều hòa: Quạt sẽ tiếp tục quay trong khoảng 60 giây để bảo vệ làm mát hệ thống. Trong khi điều hòa không hoạt động: Khi nhiệt độ ngoài trời quá cao, quạt của dàn nóng sẽ làm việc để bảo vệ làm mát hệ thống.
Điều hòa đột nhiên ngừng hoạt động. (Đèn báo hoạt động vẫn sáng)	Để bảo vệ hệ thống, điều hòa có thể ngừng hoạt động khi xảy ra hiện tượng biến thiên điện áp lớn quá đột ngột. Điều hòa sẽ tự động hoạt động trở lại sau khoảng 3 phút.

Cần kiểm tra lại đối với các trường hợp sau

Hãy kiểm tra lại máy trước khi gọi nhân viên sửa chữa.

Trường hợp	Kiểm tra
Điều hòa không hoạt động. (Đèn báo hoạt động không sáng)	<ul style="list-style-type: none"> • Nguồn điện đã bị ngắt hay cầu chì đứt? • Mất điện? • Pin đã lắp vào điều khiển từ xa hay chưa? • Thiết lập thời gian đúng chưa?
Hiệu quả làm mát kém	<ul style="list-style-type: none"> • Lọc khí có sạch không? • Cửa dẫn khí hay cửa thoát khí của dàn lạnh hay dàn nóng có bị tắc không? • Nhiệt độ đã đặt đúng chưa? • Cửa sổ và cửa ra vào đóng chưa? • Tốc độ luồng khí và hướng luồng khí đã thiết lập đúng chưa?
Máy đột nhiên ngừng hoạt động. (Đèn báo hoạt động nhấp nháy)	<ul style="list-style-type: none"> • Lọc khí có sạch không? • Cửa dẫn khí hay cửa thoát khí của các thiết bị trong nhà và ngoài trời có bị tắc không? Vệ sinh lọc khí để làm sạch bụi bẩn và ngắt nguồn điện. Sau đó bật lại và thử bật điều hòa bằng điều khiển từ xa. Nếu đèn vẫn nhấp nháy thì nên gọi cho cơ sở đã mua máy.
Điều hòa hoạt động không bình thường	<ul style="list-style-type: none"> • Điều hòa có thể hoạt động không đúng nếu bị nhiễm sóng radio hoặc có sét. Khi đó hãy tắt nguồn điện rồi bật lại, sau đó thử khởi động điều hòa bằng điều khiển từ xa.

Gọi cho xưởng sửa chữa ngay đối với các trường hợp sau



NGUY HIỂM

- Khi có điều bất thường như mùi khét cần phải tắt ngay máy và ngắt nguồn điện. Nếu vẫn tiếp tục cho máy hoạt động sẽ có thể dẫn đến sự cố như cháy nổ hoặc điện giật. Gọi ngay cho cơ sở đã mua máy.
- Không được tự ý sửa chữa hoặc tiến hành sửa đổi máy điều hòa. Thao tác không đúng có thể đến điện giật hoặc cháy nổ. Tham khảo ý kiến của nhà phân phối.

Nếu xảy ra một trong các triệu chứng sau, cần gọi ngay cho xưởng sửa chữa:

- Dây điện đột nhiên quá nóng hoặc bị đứt.
- Có âm thanh không bình thường phát ra khi điều hòa hoạt động.
- Cầu chì hoặc cầu dao phát hiện dòng rò thường xuyên ngắt.
- Một công tắc hay nút bấm không hoạt động đúng.
- Có mùi khét.
- Nước rỉ ra từ dàn lạnh.



Tắt ngay nguồn và gọi cho xưởng sửa chữa.

- Sau khi mất điện:
Máy điều hòa tự động hoạt động lại sau khoảng 3 phút.
- Khi có sét:
Nếu sét đánh trúng khu vực xung quanh, cần tắt ngay điều hòa và ngắt nguồn điện để bảo vệ hệ thống.

Những yêu cầu khi thải máy

Công việc tháo dỡ máy, xử lý ga điều hòa, dầu và các bộ phận khác cần được tiến hành tuân theo quy định của khu vực hay quốc gia sở tại.

Nên bảo dưỡng máy theo định kỳ

Trong một số điều kiện hoạt động nhất định, bên trong điều hòa có thể có mùi khó chịu sau vài mùa sử dụng, dẫn đến hoạt động kém. Vì vậy nên nhờ một chuyên gia kỹ thuật tiến hành bảo dưỡng định kỳ ngoài việc vệ sinh thông thường của người sử dụng. Khi cần chuyên gia bảo dưỡng nên gọi cho cơ sở đã mua máy.

Chi phí bảo dưỡng sẽ do người sử dụng chi trả.